QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghị quyết số: 81/2019/QH14	

NGHỊ QUYẾT
Thành lập Đoàn giám sát "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em"

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2019/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2020;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội về *"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em"* và phân công:

- Ông Uông Chu Lưu, Phó Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng Đoàn giám sát;

- Bà Lê Thị Nga, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn thường trực;

- Ông Phan Thanh Bình, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

- Bà Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn.

2. Thành phần Đoàn giám sát và Kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát và các cơ quan, cá nhân có liên quan

1. Trưởng Đoàn giám sát chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về danh sách Ủy viên Đoàn giám sát.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật có liên quan. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát với Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4/2020; báo cáo kết quả giám sát để Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2020).

3. Ủy ban Tư pháp của Quốc hội giúp Đoàn giám sát về những vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

4. Văn phòng Quốc hội giúp Đoàn giám sát về xây dựng chương trình, kế hoạch, công tác bảo đảm, tổ chức phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

5. Theo yêu cầu của Đoàn giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ điều kiện cụ thể tổ chức giám sát về nội dung chuyên đề nói trên; gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trung ương và địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Quốc hội thông qua.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Thị Kim Ngân

THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT

"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 81/2019/QH14 của Quốc hội)

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ông Uông Chu Lưu, Phó Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng Đoàn giám sát;

2. Bà Lê Thị Nga, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn thường trực;

3. Ông Phan Thanh Bình, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

4. Bà Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

5. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (08 người);

6. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội (05 người);

7. Ủy viên là Thường trực Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội (02 người);

8. Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc, đại diện Thường trực các Ủy ban: Pháp luật, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Kinh tế, Tài chính, Ngân sách, Quốc phòng và An ninh, Đối ngoại của Quốc hội (06 người, mỗi cơ quan 01 người);

9. Một số Ủy viên là đại biểu Quốc hội am hiểu về nội dung chuyên đề giám sát;

10. Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Đoàn đến giám sát.

II. ĐẠI BIỂU MỜI THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (01 người);

2. Đại diện Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (02 người);

3. Đại diện Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (01 người);

4. Đại diện Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (02 người);

5. Chuyên gia về lĩnh vực giám sát do Đoàn giám sát quyết định (01 người).

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 81/2019/QH14 của Quốc hội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc và xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Đề xuất, kiến nghị những giải pháp nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em và hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan.

2. Yêu cầu

- Xem xét, đánh giá đầy đủ, trung thực, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo thực hiện đúng thời gian và tiến độ đã đề ra trong Kế hoạch giám sát này.

II. PHẠM VI GIÁM SÁT

Quốc hội giám sát tối cao tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên phạm vi cả nước. Thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 01 tháng 6 năm 2019.

III. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Cơ quan chịu sự giám sát ở trung ương

- Chính phủ báo cáo chung về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Các Bộ, ngành: Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Y tế, Thông tin và Truyền thông và một số cơ quan có liên quan báo cáo về tình hình ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, cơ quan; đồng thời, gửi báo cáo cho Chính phủ để tổng hợp báo cáo chung.

- Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Cơ quan chịu sự giám sát ở địa phương

Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo về nội dung chuyên đề giám sát thuộc phạm vi của tỉnh, thành phố, cơ quan.

IV. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các nội dung giám sát sau đây:

1. Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em của Chính phủ, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan. Tập trung làm rõ những hạn chế, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc. Trách nhiệm và việc xử lý trách nhiệm đối với các tập thể và cá nhân có liên quan.

3. Các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trong thời gian tới.

V. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các hoạt động giám sát theo các quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Quy chế "Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội"[1] (sau đây gọi tắt là Quy chế giám sát); cụ thể gồm các hoạt động sau đây:

1. Tổ chức cuộc họp của Đoàn giám sát, cuộc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại trung ương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại địa phương, cơ sở về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

[1] Ban hành theo Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát chuyên đề trình Quốc hội khóa XIV xem xét, giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 9.

4. Xây dựng dự thảo nghị quyết, trình Quốc hội khóa XIV ra nghị quyết về giám sát chuyên đề tại kỳ họp thứ 9.

Trường hợp cần thiết, Trưởng Đoàn giám sát quyết định việc tổ chức hội nghị để triển khai hoạt động của Đoàn giám sát; tổ chức hội thảo, tọa đàm để thu thập thông tin, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát; xây dựng phim minh họa; mời các cơ quan liên quan tham gia các Đoàn công tác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai công tác chuẩn bị *(trước tháng 8/2019)*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về danh sách Ủy viên Đoàn giám sát.

- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội giúp Trưởng Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc Đoàn giám sát theo Điều 39 của Quy chế giám sát.

- Xây dựng đề cương báo cáo để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo *(bao gồm: Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, ngành hữu quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan)* và thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Xây dựng đề cương báo cáo để Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc)* tổ chức giám sát tại địa phương, gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát; xây dựng đề cương báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và ban hành đồng thời với Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát.

- Xây dựng Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát theo quy định tại Điều 28 của Quy chế giám sát cho cả quá trình hoạt động của Đoàn giám sát và ban hành chậm nhất là ngày 15/7/2019.

- Tổ chức hội nghị triển khai hoạt động của Đoàn giám sát để công bố Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát (kèm thành phần, kế hoạch giám sát), Nghị quyết danh sách Ủy viên Đoàn giám sát, Tổ giúp việc Đoàn giám sát, phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát, tuyên truyền về hoạt động của Đoàn giám sát (nếu có).

2. Đoàn giám sát làm việc với Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan; tổng hợp báo cáo của các cơ quan chịu sự giám sát *(tháng 8/2019 - 01/2020)*

- Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan gửi báo cáo theo nội dung đã được yêu cầu.

- Đoàn giám sát chỉ đạo Tổ giúp việc tiếp nhận, nghiên cứu, tập hợp, tổng hợp các tư liệu, tài liệu, báo cáo và thông tin có liên quan của các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi tới Đoàn giám sát; tổng hợp báo cáo của các cơ quan theo các đề cương báo cáo đã gửi và yêu cầu báo cáo bổ sung (nếu có).

- Đoàn giám sát tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại một số địa phương, cơ sở về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Đoàn giám sát làm việc với đại diện Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ, ngành, các cơ quan có liên quan về nội dung chuyên đề giám sát.

- Đoàn giám sát tổ chức hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có).

- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc)* tiến hành giám sát tại địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát theo yêu cầu cụ thể của Đoàn giám sát.

3. Xây dựng báo cáo kết quả giám sát *(tháng 3 - 4/2020)*

- Đoàn giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và dự thảo nghị quyết giám sát chuyên đề. Nghiên cứu, đánh giá các báo cáo của Chính phủ, các cơ quan ở trung ương và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đóng góp vào dự thảo Báo cáo (nếu có).

- Tổ chức làm việc với đại diện Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và cơ quan liên quan về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

- Đoàn giám sát hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4/2020.

4. Phục vụ Quốc hội giám sát tối cao và ban hành Nghị quyết giám sát chuyên đề *(tháng 5 - 6/2020)*

- Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 9.

- Đoàn giám sát phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội về nội dung chuyên đề giám sát trình Quốc hội biểu quyết, thông qua tại kỳ họp thứ 9.